

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SƠN ĐỘNG  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST

Ngày 29 - 10 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Thái

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vi Quang Thái

Ông Lã Văn Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Việt Chung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên tòa:**  
Ông Hoàng Minh Đức - Kiểm sát viên;

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị T**, sinh năm 1997 tại huyện H, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc D và bà Nguyễn Thị T; có chồng là Lê Xuân T và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; không bị tạm giữ, tạm giam; bị cáo tại ngoại, có mặt.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Thị Th, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang; có mặt

2. Lương Thị H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn N, xã Y, huyện S, tỉnh Bắc Giang; có mặt

3. Lương Thị H1, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ d, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang; có mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2018, Nguyễn Thị T mở cơ sở thẩm mỹ Ánh T Spa tại địa chỉ thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Thời gian này T sử dụng tài khoản Facebook “TD” tham gia vào nhóm Facebook “*Hiệp hội Spa chuyên nghiệp*” và công khai trên Facebook số điện thoại của mình là 0353.936..... Sau đó T nhận được tin nhắn từ tài khoản Zalo “*Spa đào tạo thi cấp chứng chỉ*” gửi đến tài khoản Zalo “TD” (được đăng ký bằng số điện thoại trên). Chủ tài khoản Zalo “*Spa đào tạo thi cấp chứng chỉ*” đăng tin nhận làm các chứng chỉ, chứng nhận để hoạt động Spa, các giấy tờ này do Trường Cao đẳng nghề Văn Lang Hà Nội và Trường Đại học Y tế công cộng cấp, nếu ai có nhu cầu thì liên hệ, việc làm giấy tờ thủ tục nhanh gọn, không phải học, không phải thi, người có nhu cầu chỉ cần gửi ảnh chân dung 3 x 4cm, cùng ảnh chứng minh nhân dân, làm mỗi loại giấy tờ giá từ 1,1 đến 1,2 triệu đồng. Thời gian này Nguyễn Thị Th (là chị gái của T) đang làm cho cơ sở thẩm mỹ của T nhưng Th chưa có giấy chứng nhận, chứng chỉ để hành nghề nên T đã nói cho Th biết nội dung trên.

Khoảng tháng 07/2019, Th dùng điện thoại di động chụp ảnh chân dung 3 x 4 cm và ảnh Giấy chứng minh nhân dân của mình, Th dùng tài khoản Zalo mang tên “Th” gửi 02 ảnh trên đến tài khoản Zalo “TD” để nhờ T làm cho Th một số giấy tờ gồm: Chứng chỉ đào tạo Kỹ thuật Phun thêu thẩm mỹ và Giấy chứng nhận tập huấn chương trình Phòng chống lây nhiễm các bệnh qua đường máu, dịch sinh học. Sau khi nhận được ảnh của Th, T đã gửi ảnh chân dung, ảnh Giấy chứng minh nhân dân của Th từ tài khoản Zalo “TD” đến tài khoản “*Spa đào tạo thi cấp chứng chỉ*”. Khoảng từ 07 -15 ngày sau thì T nhận được 01 bưu phẩm thông qua dịch vụ chuyển phát nhanh, bên trong có: 01 Chứng chỉ đào tạo Kỹ thuật phun thêu thẩm mỹ, kèm theo 01 Bảng tổng hợp kết quả học tập đều mang tên Nguyễn Thị Th do Trường Cao đẳng nghề Văn Lang Hà Nội cấp; 01 Giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình tập huấn Phòng chống lây nhiễm các bệnh qua đường máu, dịch sinh học, kèm theo 01 Giấy chứng nhận đã được công nhận tốt nghiệp và cấp giấy chứng nhận đều mang tên Nguyễn Thị Th do Trường Đại học Y tế công cộng cấp. Khi nhận những giấy tờ trên, T phải trả cho nhân viên dịch vụ chuyển phát số tiền 1,1 triệu đồng/ 01 giấy chứng chỉ, giấy chứng nhận và khoảng 40.000đồng tiền

cước vận chuyển; tổng cộng khoảng 2.240.000đồng. Sau khi nhận được các giấy tờ trên T trực tiếp đưa cho Th và Th đã trả cho T đủ số tiền trên.

Khoảng tháng 10/2019, Nguyễn Thị Th và Lương Thị H cùng tham gia học nghề Spa tại cơ sở “Ngân Spa” ở số 310, phường M, thành phố B. Quá trình học cùng nhau, Th nói chuyện với H về việc nhờ em gái là Nguyễn Thị làm hộ giấy chứng nhận, chứng chỉ để hành nghề Spa, thẩm mỹ. Sau khi học nghề Spa xong, Lương Thị H đã liên lạc với Nguyễn Thị Th để nhờ Nguyễn Thị T làm cho H và Lương Thị H1 (là chị gái của H) một số giấy tờ gồm: Làm cho H 01 Chứng chỉ đào tạo đã hoàn thành chương trình đào tạo kỹ thuật chăm sóc da chuyên sâu, 01 Giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình tập huấn phòng chống lây nhiễm các bệnh qua đường máu, dịch sinh học; làm cho H1 01 Chứng chỉ đào tạo đã hoàn thành chương trình đào tạo kỹ thuật phun thêu thẩm mỹ. Th nói với T về việc H nhờ làm giấy tờ như trên và được T đồng ý. Sau đó H chụp ảnh chân dung, ảnh Giấy chứng minh nhân dân của H và H1 gửi cho Th qua tài khoản Facebook của H có nick là “TB” đến tài khoản Facebook của Th có nick là “Th”, Th gửi các ảnh trên cho T vào tài khoản Zalo “TD”. Nhận được ảnh chân dung, ảnh Giấy chứng minh nhân dân của H và H1, T gửi đến tài khoản Zalo “Spa đào tạo thi cấp chứng chỉ” để đặt làm giấy chứng nhận, chứng chỉ. Khoảng từ 07 - 15 ngày sau T nhận được 01 bưu phẩm gửi đến thông qua dịch vụ chuyển phát nhanh, bên trong bưu phẩm có: 01 Giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình tập huấn Phòng chống lây nhiễm các bệnh qua đường máu, dịch sinh học, kèm theo 01 Giấy chứng nhận đã được công nhận tốt nghiệp và cấp giấy chứng nhận đều mang tên Lương Thị H do Trường Đại học Y tế công cộng cấp; 01 Chứng chỉ đào tạo đã hoàn thành chương trình đào tạo Kỹ thuật chăm sóc da chuyên sâu, kèm theo 01 Bảng tổng hợp kết quả học tập đều mang tên Lương Thị H do Trường Cao đẳng nghề Văn Lang Hà Nội cấp; 01 Chứng chỉ đào tạo đã hoàn thành chương trình đào tạo Kỹ thuật phun thêu thẩm mỹ, kèm theo 01 Bảng tổng hợp kết quả học tập đều mang tên Lương Thị H1 do Trường Cao đẳng nghề Văn Lang Hà Nội cấp. Nhận được bưu phẩm, T phải thanh toán trả cho nhân viên dịch vụ chuyển phát số tiền 1,1 triệu đồng/ 01 giấy chứng chỉ, giấy chứng nhận và tiền cước khoảng 30.000đồng; tổng cộng khoảng 3.330.000đồng. Sau đó T trực tiếp gửi các loại giấy tờ này cho H qua đường bưu chính. Ngày 02/12/2019, H nhận được bưu phẩm do T gửi cho có đầy đủ các giấy tờ đã nhờ T làm, H chuyển trả tiền cho T vào số tài khoản 108.870.575.... tại Ngân hàng Vietinbank số tiền 3.370.000đồng.

Quá trình điều tra vụ án đã thu thập được các tài liệu, giấy tờ như sau:

- Nguyễn Thị Th giao nộp: 01 Chứng chỉ đào tạo Kỹ thuật phun thêu thẩm mỹ, số hiệu chứng chỉ 1067655, vào sổ cấp chứng chỉ số 655/2019/QĐ-VLHN; 01 bảng tổng hợp kết quả học tập đào tạo Kỹ thuật phun thêu thẩm mỹ đều mang tên Nguyễn Thị Th do trường Cao đẳng nghề Văn Lang Hà Nội cấp ngày 28/07/2019. 01 Giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình tập huấn Phòng chống lây nhiễm các bệnh qua đường máu, dịch sinh học, số QĐ 192/QĐ-ĐHYTCC, số vào sổ 185/2019; 01 Giấy chứng nhận đã được công nhận tốt nghiệp và cấp giấy chứng nhận đều mang tên Nguyễn Thị Th do trường Đại học Y tế công cộng cấp ngày 15/06/2019.

- Lương Thị H giao nộp: 01 Giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình tập huấn Phòng chống lây nhiễm các bệnh qua đường máu, dịch sinh học số QĐ 361/QĐ-ĐHYTCC, số vào sổ 217/2018; 01 Giấy chứng nhận đã được công nhận tốt nghiệp và cấp giấy chứng nhận đều mang tên Lương Thị H do Trường Đại học Y tế công cộng cấp ngày 22/10/2018. 01 Chứng chỉ đào tạo Kỹ thuật chăm sóc da chuyên sâu, số hiệu chứng chỉ 102814, vào sổ cấp chứng chỉ số 2814/2019/QĐ-VLHN ngày 25/11/2019; 01 Bảng tổng hợp kết quả học tập, học nghề sơ cấp chăm sóc da ngày 08/11/2019 đều do Trường Cao đẳng nghề Văn Lang Hà Nội cấp cho Lương Thị H. 01 Chứng chỉ đào tạo Kỹ thuật phun thêu thẩm mỹ, số hiệu chứng chỉ 102817, vào sổ cấp chứng chỉ số 2817/2019/QĐ-VLHN; 01 Bảng tổng hợp kết quả học tập, học nghề đào tạo Kỹ thuật phun thêu thẩm mỹ đều mang tên Lương Thị H1 do Trường Cao đẳng nghề Văn Lang Hà Nội cấp ngày 25/11/2019. Ngoài ra Lương Thị H còn giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đã qua sử dụng.

Ngày 09/9/2020, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chiếc điện thoại do Lương Thị H giao nộp; yêu cầu khôi phục, trích xuất các tin nhắn SMS, Zalo, Facebook, cuộc gọi trong khoảng thời gian từ ngày 01/9/2019 đến ngày 15/01/2020. Tại Kết luận giám định số 6202/C09/P6 ngày 09/11/2020, Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Tìm thấy 61 cuộc hội thoại trong ứng dụng Zalo khoảng thời gian từ ngày 01/09/2019 đến 15/01/2020 (theo thời gian thể hiện trên dữ liệu) lưu trữ trong máy điện thoại. Chi tiết thể hiện trong đĩa DVD kèm theo.

- Không khôi phục được dữ liệu tin nhắn SMS, lịch sử cuộc gọi, các tin nhắn Facebook.

Ngày 01/11/2020, Cơ quan điều tra ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm tại Công ty cổ phần VNG gồm: Nick Zalo “*Spa đào tạo thi cấp*

*chứng chỉ*” sử dụng số điện thoại nào để đăng ký, tài khoản này là của ai ? Trích xuất các cuộc gọi đi, đến, tin nhắn đi, đến giữa tài khoản “*Spa đào tạo thi cấp chứng chỉ*” với tài khoản “*TD*” được đăng ký bởi số điện thoại 0353.936.... từ ngày 01/10/2019 đến ngày 31/12/2019. Tại Công văn số 604/2020/CV-VNG ngày 16/11/2020, Công ty cổ phần VNG trả lời nhau sau:

- Số 0353.936.... là tài khoản “*TD*”.

- Bộ phận kỹ thuật không lưu thông tin như trong Công văn số 747/CQĐT-ĐTTH yêu cầu.

Ngày 12/11/2020, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 43/QĐ-TCGD, trưng cầu giám định đối với các Giấy chứng nhận, chứng chỉ mang tên Lương Thị H, Lương Thị H1, Nguyễn Thị Th đã thu giữ được.

Tại kết luận giám định số 1696/KL-KTHS ngày 23/11/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc giang kết luận:

1. Phôi “Giấy chứng nhận gồm các số: 361/QĐ-ĐHYTCC mang tên Lương Thị H, 192/QĐ-ĐHYTCC mang tên Nguyễn Thị Th (ký hiệu A1, A2) gửi giám định được làm bằng phương pháp in phun màu.

- Hình tròn có nội dung “Trường Đại học Y tế công cộng” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A4) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên tài liệu mẫu (ký hiệu M7) là không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký mang tên Nguyễn Thanh Hương dưới mục “KT. Hiệu trưởng – Phó hiệu trưởng” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A4) so với chữ ký của Nguyễn Thanh Hương trên tài liệu mẫu (ký hiệu M1) là không phải do cùng một người ký ra.

2. Chữ ký mang tên Hứa Xuân Đồng dưới mục “Hiệu trưởng” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A5 đến A10) so với chữ ký của Hứa Xuân Đồng trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M2 đến M6) là không phải do cùng một người ký ra.

- Hình dấu tròn có nội dung “Trường Cao đẳng nghề Văn Lang Hà Nội” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A5 đến A10) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M3 đến M6) là không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Phôi 03 “Chứng chỉ đào tạo” gồm các số: 1067655 mang tên Nguyễn Thị Th, 102817 mang tên Lương Thị H1, 102814 mang tên Lương Thị H (ký hiệu A8, A9, A10) gửi giám định là giả, được làm bằng phương pháp in phun màu.

Lương Thị H khai sau khi có những chứng chỉ do Nguyễn Thị T làm cho, H đã phô tô và nộp vào bộ phận tiếp nhận hồ sơ Phòng tiếp dân (một cửa) của Ủy ban nhân dân huyện S để đăng ký, đề nghị cấp giấy phép kinh doanh. Ngày 16/12/2019, Hiệu được Ủy ban nhân dân huyện S cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ gia đình. Tuy nhiên, cơ quan cấp Giấy chứng nhận kinh doanh là Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện S xác định không căn cứ vào các Giấy chứng nhận, Chứng chỉ H nộp để cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Trong hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của hộ gia đình Lương Thị H không có các tài liệu, giấy tờ đó.

Đối với người có nick "*Spa đào tạo thi cấp chứng chỉ*" quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS-SĐ ngày 18 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”; áp dụng điểm a khoản 3 và khoản 4 Điều 341, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu của Lương Thị H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đã qua sử dụng để sung vào công quỹ Nhà nước; truy thu của Nguyễn Thị T số tiền 5.610.000 đồng do phạm tội mà có để sung vào công quỹ Nhà nước; đối với giấy tờ, tài liệu giả là vật chứng để chứng minh tội phạm được lưu giữ theo hồ sơ vụ án nên không đặt ra xử lý. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Thị T trình bày: Bị cáo đã tiếp nhận ảnh chân dung, ảnh Giấy chứng minh nhân dân của các đối tượng Nguyễn Thị Th, Lương Thị H và Lương Thị H1, sau đó bị cáo nhờ một đối tượng không rõ tên, tuổi, địa chỉ thông qua mạng xã hội Zalo làm 10 tài liệu, giấy tờ giả; sau khi nhận được các tài liệu, giấy tờ giả đó bị cáo đã chuyển giao cho Th, H và thu tiền đúng bằng với số tiền bị cáo đã nhờ làm cộng với tiền phí chuyển phát nhanh. Bị cáo thừa nhận hành vi của

bị cáo là sai, vi phạm pháp luật; bị cáo bị khởi tố, truy tố về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức là đúng người, đúng tội. Bị cáo rất ăn năn hối hận về việc làm của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật; bị cáo hứa sẽ cải tạo tốt và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các đối tượng liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; có cơ sở kết luận: Từ tháng 7 đến tháng 11/2019, bị cáo Nguyễn Thị T đã liên hệ với một đối tượng không rõ tên, tuổi, địa chỉ thông qua mạng xã hội Facebook và Zalo đặt làm tổng số 10 loại tài liệu, giấy tờ giả cho các đối tượng là Nguyễn Thị Th, Lương Thị H, Lương Thị H1, gồm:

- 01 Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật phun thêu thẩm mỹ kèm theo 01 bảng tổng hợp kết quả học tập do trường Cao đẳng nghề Văn Lang Hà Nội cấp; 01 Giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình tập huấn Phòng chống lây nhiễm các bệnh qua đường máu, dịch sinh học kèm theo 01 Giấy chứng nhận đã được công nhận tốt nghiệp và cấp giấy chứng nhận do trường Đại học Y tế công cộng cấp; những giấy tờ, tài liệu trên đều mang tên Nguyễn Thị Th.

- 01 Giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình tập huấn Phòng chống lây nhiễm các bệnh qua đường máu, dịch sinh học kèm theo 01 Giấy chứng nhận đã được công nhận tốt nghiệp và cấp giấy chứng nhận do Trường Đại học Y tế công cộng cấp; 01 Chứng chỉ đào tạo đã hoàn thành chương trình đào tạo Kỹ thuật chăm sóc da chuyên sâu kèm theo 01 Bảng tổng hợp kết quả học tập, học nghề sơ cấp chăm sóc da do Trường Cao đẳng nghề Văn Lang Hà nội cấp; những tài liệu, giấy tờ trên đều mang tên Lương Thị H.

- 01 Chứng chỉ đào tạo đã hoàn thành chương trình đào tạo Kỹ thuật phun thêu thẩm mỹ kèm theo 01 Bảng tổng hợp kết quả học tập, học nghề đào tạo Kỹ thuật phun thêu thẩm mỹ do Trường Cao đẳng nghề Văn Lang Hà Nội cấp đều mang tên Lương Thị H1.

Bị cáo Nguyễn Thị T nhận các giấy tờ, tài liệu trên thông qua dịch vụ chuyển phát nhanh, bị cáo phải trả tiền làm 10 loại giấy tờ, tài liệu trên và tiền dịch vụ chuyển phát với tổng số tiền là 5.610.000đồng. Sau khi chuyển trả các giấy tờ,

tài liệu trên cho người nhờ làm, bị cáo được Th trả cho số tiền 2.240.000 đồng, được H trả cho số tiền 3.370.000 đồng. Cơ quan giám định đã kết luận 10 loại giấy tờ, tài liệu trên đều là giấy tờ, tài liệu giả.

[2] Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thị T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước; bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Mặc dù bị cáo không trực tiếp làm ra các tài liệu, giấy tờ giả trên, nhưng bị cáo đã tiếp nhận ảnh chân dung, ảnh Giấy chứng minh nhân dân của các đối tượng nhờ làm rồi chuyển cho đối tượng không rõ tên, tuổi, địa chỉ thông qua mạng xã hội Zalo; sau khi nhận được các tài liệu, giấy tờ giả do đối tượng không rõ tên, tuổi, địa chỉ chuyển đến, bị cáo đã trực tiếp chuyển cho các đối tượng nhờ làm và thu tiền. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Căn cứ vào số lượng tài liệu, giấy tờ giả thu giữ được, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy bị cáo Nguyễn Thị T thực hiện hành vi phạm tội không có mục đích thu lợi bất chính, do mối quan hệ thân thiết với các đối tượng nhờ làm nên bị cáo chỉ làm giúp; các đối tượng Nguyễn Thị Th, Lương Thị H và Lương Thị H1 chưa sử dụng tài liệu giả đó gây nguy hại cho xã hội hoặc tổ chức, cá nhân nào. Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là người đã phục vụ cách mạng trong Quân đội được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ vẻ vang và được tặng Bằng khen; ngày 02/7/2021 bị cáo được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã H, huyện H tặng Giấy ghi nhận tấm lòng vàng do đã tích cực ủng hộ quỹ phòng, chống dịch bệnh Covid- 19. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng; xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là đủ, đúng với chính sách xử lý của pháp luật hình sự Nhà nước ta.

[4] Theo quy định tại khoản 4 Điều 341 của Bộ luật hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Căn cứ vào tính chất của hành vi phạm tội, cần thiết phải phạt bổ sung đối với bị

cáo, mức phạt bằng mức khởi điểm theo quy định trên là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[5] Đối tượng Nguyễn Thị Th đã nhờ bị cáo Nguyễn Thị T làm 04 tài liệu, giấy tờ giả cho bản thân nhưng Th chưa sử dụng đến những tài liệu, giấy tờ giả đó; Th là người đã tiếp nhận ảnh chân dung, ảnh Giấy chứng minh nhân dân của Lương Thị H và Lương Thị H1 chuyển cho bị cáo T, nhờ T làm tài liệu, giấy tờ giả cho H và H1, nhưng Th không có mục đích tư lợi; sau khi T làm được giấy tờ, tài liệu giả thì T trực tiếp chuyển giao cho H và thu tiền của H. Đối tượng Lương Thị H1 nhờ làm tài liệu, giấy tờ giả với mục đích để có đủ điều kiện hành nghề phun xăm thẩm mỹ nhưng H1 chưa sử dụng đến tài liệu, giấy tờ giả. Vì vậy Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Th và H1 là có cơ sở.

[6] Đối tượng Lương Thị H mở cơ sở kinh doanh Spa, chăm sóc da, phun xăm thẩm mỹ tại địa chỉ thôn T, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang. Khi đoàn kiểm tra liên ngành của Ủy ban nhân dân huyện S kiểm tra cơ sở, H đã xuất trình các tài liệu là giấy chứng nhận, chứng chỉ giả của H và H1 cho đoàn kiểm tra để chứng minh nhân sự có đủ điều kiện hành nghề. Như vậy, H đã sử dụng tài liệu, giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức thực hiện hành vi trái pháp luật, Tòa án đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung, yêu cầu khởi tố đối với H về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động không khởi tố đối với Lương Thị H, căn cứ Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự về giới hạn của việc xét xử, Tòa án nhân dân huyện Sơn Động chỉ xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thị T về hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức theo Cáo trạng truy tố. Hội đồng xét xử tiếp tục kiến nghị Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động xem xét, khởi tố đối với Lương Thị H về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

#### [7] Về vật chứng:

Những tài liệu, giấy tờ giả là vật chứng để chứng minh tội phạm được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án nên không đặt ra xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Lương Thị H: Do H sử dụng điện thoại di động chụp ảnh chân dung, giấy chứng minh nhân dân của H và H1 chuyển cho T để làm tài liệu, giấy tờ giả nên cần phải tịch thu để sung vào công quỹ Nhà nước. Đối với điện thoại di động của Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị T sử dụng vào việc làm giả tài liệu, giấy tờ nhưng không thu giữ được nên không có cơ sở xem xét, xử lý.

Bị cáo Nguyễn Thị T làm tài liệu, giấy tờ giả có thu của Nguyễn Thị Th số

tiền 2.240.000 đồng, thu của Lương Thị H số tiền 3.370.000 đồng; tổng cộng = 5.610.000 đồng. Mặc dù T khai đã chuyển toàn bộ số tiền trên cho đối tượng đã trực tiếp làm ra các giấy tờ, tài liệu giả nhưng T không có giấy tờ, tài liệu gì để chứng minh; xác định số tiền T đã thu của Th và H là do T phạm tội mà có nên cần phải thu hồi để tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng điểm a khoản 3 và khoản 4 Điều 341, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/10/2021) về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

1.2. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị T, mức phạt 5.000.000đ (Năm triệu đồng chẵn) để sung vào công quỹ Nhà nước.

*\* Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

*\* Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.*

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu của Lương Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đã qua sử dụng để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2021 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động.

- Thu hồi, buộc Nguyễn Thị T phải giao nộp số tiền 5.610.000đ (Năm triệu, sáu trăm mười nghìn đồng chẵn) do phạm tội mà có để tịch thu, sung vào công quỹ Nhà nước.

**3. Áp dụng khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:**

Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt đều có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, đương sự
- VKSND huyện SD
- VKSND tỉnh BG
- TAND tỉnh BG
- CQCSĐT - Công an huyện SD
- Chi cục THADS huyện SD
- Sở Tư pháp BG
- UBND xã H
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Văn Thái**